

Số: 28 /2024/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 21 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải
trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của
Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm
2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng
xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải
bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 của Bộ Giao
thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT
ngày 29 tháng 05 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ
chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số
66/TTr-SGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động
của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9
năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế, Cục ĐBVN - Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Thái Bình, Đài PTTH Thái Bình;
- Lưu VT, TH, CTXDGT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Hưng





QUY ĐỊNH

Quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Thái Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô đã được Sở Giao thông vận tải ban hành thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công, có sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách, có bến xe khách nơi đi hoặc bến xe khách nơi đến trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông vận tải đường bộ.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy định sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách

1. Xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách phải đáp ứng theo quy định tại khoản 9 Điều 3; khoản 5 Điều 4; điểm a khoản 1 Điều 13 và điểm a khoản 2 Điều 22 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

2. Niêm yết thông tin trên xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 05 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

3. Phù hiệu cấp cho xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

4. Xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách phải lắp thiết bị giám sát hành trình theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP và thiết bị giám sát hành trình phải đảm bảo yêu cầu theo quy định tại khoản 2,3 Điều 12 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

5. Niên hạn sử dụng của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách được tính theo quy định về niên hạn của xe ô tô chở người quy định tại Nghị định số 95/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định niên hạn sử dụng đối với xe ô tô chở hàng và xe ô tô chở người.

Điều 4. Dừng, đỗ đón trả hành khách

Xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách thực hiện dừng xe, đỗ xe theo quy định tại Điều 18, Điều 19 của Luật Giao thông đường bộ.

Điều 5. Phạm vi hoạt động

1. Xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách chỉ được sử dụng để đón, trả khách đi các tuyến vận tải khách cố định của doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải đến bến xe khách hoặc điểm dừng đón, trả khách trên tuyến theo phương án tổ chức hoạt động của đơn vị.

2. Xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách không được hoạt động vượt quá ranh giới địa bàn tỉnh Thái Bình sang phạm vi tỉnh liền kề để đón, trả khách.

Điều 6. Thời gian hoạt động

Xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách hoạt động trong ngày và phù hợp với thời gian theo phương án khai thác tuyến đã được Sở Giao thông vận tải chấp thuận.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Sở Giao thông vận tải

1. Tổ chức quản lý và cấp phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” cho xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô đã được Sở Giao thông vận tải thông báo đăng



ký khai thác tuyến thành công, có sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách, có bến xe khách nơi đi hoặc bến xe khách nơi đến trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Cung cấp danh sách xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách đã được Sở Giao thông vận tải cấp phù hiệu "Xe trung chuyển" cho các cơ quan liên quan và phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra hoạt động vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh;

3. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý hoạt động xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 8. Công an tỉnh

1. Tổ chức kiểm tra, xử lý những vi phạm liên quan đến quản lý, hoạt động xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Kết nối, chia sẻ thông tin về xử phạt vi phạm hành chính đối với xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách về Sở Giao thông vận tải để xem xét thu hồi phù hiệu và xử lý đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh quản lý hoạt động xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách thuộc địa bàn quản lý.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định về công tác quản lý sử dụng xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách và phạm vi, thời gian hoạt động xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Các đơn vị kinh doanh vận tải và bến xe khách

1. Các Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải:

Xây dựng phương án tổ chức hoạt động trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Thái Bình gửi Sở Giao thông vận tải hai đầu tuyến và bến xe nơi đi, bến xe nơi đến để theo dõi, quản lý; công khai niêm yết biển số xe, thời gian hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách tại nơi bán vé, trụ sở doanh nghiệp, hợp tác xã để hành khách biết.

2. Các đơn vị bến xe khách

Có trách nhiệm triển khai Quy định này đến cán bộ, nhân viên của đơn vị được biết và thực hiện, sắp xếp, bố trí và quy định vị trí để xe ô tô vận tải trung

chuyển hành khách đậu đỗ, ra vào bến xe thuận tiện đón, trả hành khách đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong phạm vi bến xe quản lý.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, đề xuất và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

